TUYỆT MẬT

HỒ SƠ MẬT VỤ

Chiến dịch: Giải mã Bản đồ sự sống & Quy luật Di truyền

Nghiên cứu viên: ..... **Mã số Lab: .....**

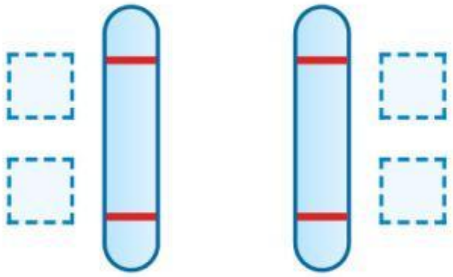
NHIỆM VỤ KHỞI ĐỘNG: PHỤC DỰNG VẬT CHỨNG LOCUS

Chỉ thị (Giải quyết Bài tập 1 SGK): Báo cáo từ hiện trường cho thấy có hai cặp tính trạng tương phản do hai gene nằm trên cùng một NST quy định. Hãy hoàn thành 2 bước sau:

> Bước 1: Viết kiểu gene cho cá thể dị hợp tử (trường hợp dị hợp đều) vào ô trống dưới đây.

Kiểu gene: .....

> Bước 2: Chọn các thẻ "Hành khách" dưới đây và điền vào đúng "Ghế ngồi" (Locus) trên sơ đồ NST để thể hiện vị trí của chúng.



Các thẻ Hành khách: A | a | B | b

NHIỆM VỤ 1: PHÂN MẢNH BẢN ĐỒ

Chỉ thị: Đặt các từ khóa (A, B, C, D) vào đúng vị trí tương ứng của 2 loại bản đồ.

(A) Đo bằng % Hoán vị / cM

(B) Đo bằng cặp nucleotide (bp)

(C) Khoảng cách tương đối

(D) Khoảng cách vật lí chính xác

LIVEWORKSHEETS

RADAR 1: BẢN ĐỒ LIÊN KẾT	RADAR 2: BẢN ĐỒ VẬT LÍ
(Thả dữ liệu vào đây)	*(Thả dữ liệu vào đây)*

NHIỆM VỤ 2: MẢNH GHÉP VĨ NHÂN

Chỉ thị: Chọn từ thích hợp (Bác bỏ / Ủng hộ / Gene / Tế bào / Bổ sung / Thay thế) điền vào chỗ trống để hoàn thiện hồ sơ mật về Mendel và Morgan.

Các nghiên cứu của Morgan đã cung cấp bằng chứng đáng tin cậy (1) ..... thuyết di truyền NST, chứng tỏ rằng các nhân tố di truyền của Mendel chính là các (2) ..... nằm trên NST. Lịch sử ghi nhận, ngài Morgan không lật đổ, mà đã (3) ..... một cơ chế di truyền khác bên cạnh cơ chế của Mendel.

NHIỆM VỤ 3: GIÁM ĐỊNH PHÁP Y

Hồ sơ 01: Tiến hành lai ruồi giấm dị hợp tử thân xám, cánh dài với ruồi đực đồng hợp tử lặn thân đen, cánh cụt. Kết quả máy quét nhận diện phân li kiểu hình:

```
[TÍN HIỆU ĐỜI CON] 400 XÁM, DÀI : 400 ĐEN, CỤT : 100 XÁM, CỤT : 100 ĐEN, DÀI
```

Câu hỏi 1: Khoảng cách giữa hai gene trên Bản đồ di truyền của bầy ruồi này là bao nhiêu?

- ☐ A. 10 cM
- ☐ B. 40 cM
- ☐ C. 20 cM
- ☐ D. 50 cM

Hồ sơ 02: Bác sĩ cần sử dụng công nghệ "kéo sinh học" CRISPR để cắt bỏ một gene ung thư. Để xác định tọa độ cắt chính xác đến từng Nucleotide, bác sĩ bắt buộc phải sử dụng công cụ nào?

- ☐ A. Bản đồ liên kết
- ☐ B. Bản đồ vật lí
- ☐ C. Sơ đồ phả hệ
- ☐ D. Mô hình toán học

LIVEWORKSHEETS